

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng năm 2023

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ mười hai về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023.

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, chi NSĐP 6 tháng năm 2023. Sở Tài chính báo cáo công khai số liệu, thuyết minh dự toán thu, chi NSĐP 6 tháng năm 2023 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSĐP 6 tháng năm 2023

1. Về thu ngân sách: Tổng thu NSĐP 6 tháng đầu năm thực hiện: 8.327.390 triệu đồng, đạt 81% so với dự toán Trung ương giao, đạt 78% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 46% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

1.1. Tổng thu NSNN trên địa bàn: Thực hiện 6 tháng là: 891.474 triệu đồng¹, đạt 43% so với dự toán Trung ương giao, đạt 36% dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 97% so với cùng kỳ năm trước.

Thu nội địa dự toán giao: 2.370.000 triệu đồng, thực hiện 6 tháng: 842.677 triệu đồng, đạt 42% so với dự toán Trung ương giao, đạt 36% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 94% so với cùng kỳ năm trước. Có 9/15 khoản thu đạt

⁽¹⁾ Thu ngân sách trên địa bàn: 891.474 triệu đồng, đạt 36% dự toán HĐND tỉnh giao (trong đó: thu ngân sách địa phương hưởng: 736.253/2.215.260 triệu đồng, đạt 33% dự toán HĐND tỉnh giao. Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất và thu xổ số, thu ủng hộ đóng góp thì thu cân đối: 683.145/1.937.260 triệu đồng, đạt 35% dự toán HĐND tỉnh giao).

tiền độ (*trên 50% dự toán HĐND tỉnh giao*) nhưng chiếm tỷ lệ thấp trong tổng thu NSNN trên địa bàn. Có 6/15 khoản thu có tiền độ đạt thấp (*dưới 50% dự toán*) nhưng lại chiếm tỷ trọng cao trong tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn như: Thu từ DNNN do trung ương quản lý (*đạt 30% dự toán HĐND tỉnh giao*); Thu tiền sử dụng đất (*đạt 14% dự toán HĐND tỉnh giao*); thu từ khu vực ngoài quốc doanh (*đạt 34% so với dự toán HĐND tỉnh giao*); thuế bảo vệ môi trường (*đạt 27% dự toán HĐND tỉnh giao*); cụ thể như sau:

a) Một số khoản thu thực hiện đạt khá, cụ thể như sau:

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Dự toán giao: 5.500 triệu đồng, thực hiện: 5.992 triệu đồng, tăng 9% dự toán HĐND tỉnh giao. Chủ yếu do phát sinh một số khoản thu từ việc nhập máy móc thiết bị của các Công ty thủy điện, hoạt động tư vấn giám sát công trình đường cao tốc và một số nhà thầu nước ngoài khác.

- Thu từ doanh nghiệp do địa phương quản lý: Dự toán giao: 4.600 triệu đồng, thực hiện: 3.588 triệu đồng, đạt 78% dự toán HĐND tỉnh giao. Chủ yếu thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

- Lệ phí trước bạ: Dự toán giao 47.000 triệu đồng, thực hiện 27.296 triệu đồng, đạt 58% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này chủ yếu phát sinh từ hoạt động mua bán, chuyển nhượng, đăng ký mới xe ô tô, xe máy và hoạt động chuyển nhượng nhà đất, mua bán bất động sản.

- Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán giao: 35.500 triệu đồng, thực hiện: 21.605 triệu đồng, đạt 61% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này chủ yếu từ thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công; thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân; thu từ chuyển nhượng bất động sản, nhận thừa kế và quà tặng là bất động sản,

- Các khoản thu từ phí, lệ phí: Dự toán giao: 30.000 triệu đồng, thực hiện: 17.492 triệu đồng, đạt 58% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này đạt cao, chủ yếu thu từ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, phí thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại, đầu tư, xây dựng, phí thuộc lĩnh vực giao thông vận tải, lệ phí môn bài...

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Dự toán giao 130.000 triệu đồng, thực hiện 125.819 triệu đồng, đạt 97% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này đạt cao chủ yếu do thu từ cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với giấy phép do cơ quan Trung ương cấp phép (*của Thủy điện Lai Châu, Sơn La; Thủy điện Huổi Quảng, Bản Chát; ...*).

- Thu khác ngân sách: Dự toán giao 52.100 triệu đồng, thực hiện 33.653 triệu đồng, đạt 65% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này đạt cao do các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm đôn đốc và thực hiện thu hồi sau kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán; thu tiền phạt vi phạm hành chính; thu tiền cho thuê, bán tài sản khác; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa,...²

b) Một số khoản thu thực hiện đạt thấp, cụ thể:

- Thu từ doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý: Dự toán giao 1.070.000 triệu đồng, thực hiện 320.900 triệu đồng, đạt 30% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân do ảnh hưởng bởi thời tiết nắng nóng, khô hạn, các hồ thủy điện xuống dưới mực nước chết, mực nước không đủ để chạy máy phát điện, các tổ máy vận hành cầm chừng hoặc phải dừng. Mặt khác một số doanh nghiệp phát sinh giảm so với cùng kỳ năm trước như: Công ty Điện lực Lai Châu quý I/2023 có số khấu trừ nên không phát sinh số thuế phải nộp; Công ty Cổ phần cao su Lai Châu phát sinh số phải nộp thấp do số lượng sản phẩm bán ra thấp (Năm 2023: 1,5 tỷ đồng; Năm 2022: 5,4 tỷ đồng).

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: Dự toán giao 575.000 triệu đồng, thực hiện: 197.566 triệu đồng, đạt 34% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này chủ yếu phát sinh từ các Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thủy điện vừa và nhỏ, do ảnh hưởng bởi thời tiết nắng nóng, khô hạn, mực nước không đủ để chạy máy phát điện hoặc phải dừng. Một số doanh nghiệp đầu tư lớn vào xây dựng, sản xuất thủy điện đã có doanh thu và phát sinh thuế phải nộp, nhưng chưa nộp kịp thời tiền thuế vào NSNN do các khoản nợ đến hạn phải trả, ngân hàng thực hiện thu hồi gốc và lãi, cùng với việc tiếp tục đầu tư xây dựng các công trình thủy điện mới dẫn đến tình hình tài chính khó khăn, nên chưa nộp kịp thời tiền thuế vào NSNN.

- Thuế bảo vệ môi trường: Dự toán giao: 127.000 triệu đồng, thực hiện: 34.098 triệu đồng, đạt 27% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân do dự toán năm 2023 khi xây dựng dự toán thu Bộ Tài chính áp dụng mức thuế suất theo Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018 (Xăng mức thu thuế là 4.000 đồng/lít; dầu diesel mức thu thuế là 2.000 đồng/lít), tuy nhiên trong thực hiện dự toán thu năm 2023 theo Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội có hiệu lực từ ngày 01/01/2023 mức thu thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn giảm 50% so với Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14 (Xăng mức thu thuế là 2.000 đồng/lít; dầu diesel mức thu thuế là 1.000 đồng/lít) đã tác động rất lớn đến khoản thu này.

² Thu hồi các khoản chi sai năm trước: 7.099 triệu đồng; Thu tiền phạt trong lĩnh vực an toàn giao thông 6.930 triệu đồng; Thu tịch thu: 1.039 triệu đồng; Thu tiền cho thuê và bán tài sản: 677 triệu đồng; Thu khác còn lại: 7.263 triệu đồng (trong đó thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: 303 triệu đồng).

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: Dự toán giao: 15.000 triệu đồng, thực hiện 6.247 triệu đồng, đạt 42% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu tiền sử dụng đất: Dự toán giao 250.000 triệu đồng, thực hiện 36.139 triệu đồng, đạt 14% dự toán HĐND tỉnh giao. Số thu chủ yếu của các huyện, thành phố trúng đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất từ cuối năm 2022 thực hiện nộp ngân sách năm 2023. Đến nay mới có 03/8 huyện³ triển khai đấu giá quyền sử dụng đất, các huyện còn lại mới đang triển khai xây dựng phương án đấu giá quyền sử dụng đất, chưa tổ chức đấu giá và do thị trường bất động sản trầm lắng, nhu cầu mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân không nhiều dẫn đến số thu từ lĩnh vực này đạt thấp.

- Thu xổ số kiến thiết: Dự toán giao: 28.000 triệu đồng, thực hiện: 11.969 triệu đồng, đạt 43% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

* Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Dự toán giao 80.000 triệu đồng, thực hiện 43.797 triệu đồng, đạt 55% dự toán HĐND tỉnh giao. Khoản thu này phát sinh chủ yếu từ hoạt động nhập khẩu các máy móc, thiết bị các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh.

c) Đối với các huyện, thành phố số thu NSNN trên địa bàn thực hiện 6 tháng đầu năm là: 192.807 triệu đồng, đạt 34% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, thu cân đối ngân sách huyện, thành phố thực hiện 6 tháng đầu năm: 145.421 triệu đồng, đạt 47% dự toán HĐND tỉnh giao, có 3/8 huyện, thành phố thu cân đối không bao gồm thu tiền sử dụng đất đạt trên 50% dự toán HĐND tỉnh giao (*bao gồm: Phong Thổ; Sìn Hồ; Thành Phố*), có 5/8 huyện thu cân đối không bao gồm thu tiền sử dụng đất đạt dưới 50% dự toán HĐND tỉnh giao (*bao gồm: Tam Đường; Nậm Nhùn; Mường Tè; Than Uyên; Tân Uyên*).

d) Tình hình nợ thuế

- Theo báo cáo của Cục Thuế tỉnh⁴, tổng nợ thuế tại thời điểm 31/12/2022 là: 196.732 triệu đồng (*Trong đó: Nợ có khả năng thu: 107.740 triệu đồng. Nợ khó thu: 34.081 triệu đồng. Nợ chờ điều chỉnh: 54.711 triệu đồng*).

- Lũy kế thu nợ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/5/2023 là: 91.264 triệu đồng (*Trong đó: thu bằng biện pháp quản lý nợ là 39.816 triệu đồng; thu qua cưỡng chế là 51.448 triệu đồng*). thu nợ tháng 6/2023 là khoảng 15.000 triệu đồng.

- Tổng số tiền nợ đến 31/5/2023 là: 205.161 triệu đồng (*Trong đó: Nợ có khả năng thu: 123.881 triệu đồng. Nợ khó thu: 46.553 triệu đồng. Nợ chờ điều chỉnh: 34.727 triệu đồng*).

³ 03 huyện thực hiện đấu giá đất: Than Uyên, Tân Uyên, Nậm Nhùn.

1.2. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương thực hiện 6 tháng: 4.200.000 triệu đồng, đạt 50% dự toán HĐND tỉnh giao.

1.3. Thu chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023: 3.387.498 triệu đồng⁵. Việc chuyển nguồn được thực hiện đảm bảo quy định.

2. Về thực hiện dự toán chi NSDP:

Các nhiệm vụ chi ngân sách trong 6 tháng đầu năm được thực hiện theo dự toán, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước và thanh toán các khoản nợ đến hạn, đảm bảo kinh phí phòng, chống dịch, các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội từ NSNN. Công tác quản lý chi ngân sách nhà nước thực hiện chặt chẽ, UBND tỉnh đã kịp thời tham mưu phân khai chi tiết ngay từ đầu năm các nguồn kinh phí chưa phân bổ chi tiết. Chỉ đạo hướng dẫn kịp thời đôn đốc các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện tốt công tác khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ. Tổng chi NSDP 6 tháng đầu năm thực hiện: 4.582.781 triệu đồng, đạt 43% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 22% so cùng kỳ năm 2022⁶, cụ thể:

a) Chi cân đối ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm thực hiện: 2.750.899 triệu đồng, đạt 39% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 2% so cùng kỳ năm 2022, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển nguồn cân đối ngân sách địa phương thực hiện 6 tháng là: 346.626 triệu đồng, đạt 38% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2022.

- Chi thường xuyên thực hiện 6 tháng là: 2.404.132 triệu đồng, đạt 41% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 2% so với cùng kỳ năm 2022. (Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đạt 42% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2022; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, đạt 97% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 41% so với cùng kỳ năm 2022 do thanh toán phần lớn từ nguồn chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023; Chi sự nghiệp thể dục thể thao, đạt 42% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2022; Chi đảm bảo xã hội, đạt 37% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2022).

b) Chi thực hiện CTMTQG 6 tháng đầu năm thực hiện: 597.486 triệu đồng, đạt 35% dự toán HĐND tỉnh giao.

⁴ Báo cáo số 108/BC-CTLCH ngày 13/6/2023 của Cục Thuế tỉnh.

⁵ Tổng thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 là: 3.387.498 trđ (trong đó: Ngân sách tỉnh; 2.200.715 triệu đồng; ngân sách huyện: 1.056.757 triệu đồng; ngân sách xã 130.027 triệu đồng).

⁶ Tổng kinh phí phát sinh tăng cho các nhiệm vụ cấp bách là: 50.000 triệu đồng (kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai năm 2022).

c) Chi thực hiện Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác ước thực hiện: 1.230.220 triệu đồng, đạt 68% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2022.

(Chi tiết theo mẫu biểu số 59, 60, 61 đính kèm).

II. Đánh giá chung

1. Công tác quản lý, điều hành

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Công văn số 298/UBND-KTN ngày 02/02/2023 về việc tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2023; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 29/3/2023 của Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2023; Công văn số 1517/UBND-KTN ngày 26/4/2023 về việc tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước năm 2023.

- Thực hiện việc phân khai chi tiết chi thường xuyên dự toán giao đầu năm kịp thời; kịp thời triển khai thực hiện các chính sách miễn giảm thuế theo các quy định của Chính phủ. Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu ngân sách trên địa bàn, xác định các nguồn thu tiềm năng, các lĩnh vực, hoạt động còn thất thu; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tổ chức, thành phần kinh tế trong sản xuất, kinh doanh.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành về giá theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính. Chủ động chỉ đạo các sở, ngành đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với đổi mới quy trình giải quyết công việc, giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp...

- Các nhiệm vụ chi ngân sách được thực hiện theo dự toán và tiến độ triển khai nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị sử dụng ngân sách, đáp ứng các nhiệm vụ đảm bảo an sinh xã hội, kinh phí thực hiện các đề án, nghị quyết của tỉnh. Chi ngân sách được thực hiện đảm bảo đúng cơ chế quản lý, điều hành ngân sách của Bộ Tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch. Trong điều hành đã tăng cường công tác thanh tra tài chính - ngân sách, công tác kiểm soát chi NSNN, qua đó phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các sai phạm.

2. Khó khăn, vướng mắc

Thu ngân sách 6 tháng đầu năm chưa đạt tiến độ dự toán HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao; cơ chế tổ chức triển khai thực hiện các chương trình MTQG đã được ban hành đầy đủ, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại vướng mắc chưa được

bộ, ngành trung ương có hướng dẫn sửa đổi kịp thời; nợ thuế còn cao. Thị trường bất động sản trầm lắng, văn bản hướng dẫn của trung ương chưa kịp thời dẫn đến công tác triển khai đầu giá đất tại các huyện, thành phố chưa được bảo đảm tiến độ theo dự toán giao; một số khoản thu theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, thanh tra, kiểm tra chưa được xử lý dứt điểm.

** Nguyên nhân:*

- Năm 2023 Quốc hội, Chính phủ tiếp tục áp dụng các chính sách miễn, giảm hỗ trợ cho các doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch Covid-19, dự kiến giảm thu ngân sách so với dự toán đã được giao đầu năm là 44,49 tỷ đồng, cụ thể như sau: Giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, theo đó dự kiến số thuế bảo vệ môi trường giảm khoảng 40,6 tỷ đồng; giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, theo đó dự kiến giảm khoảng 3,897 tỷ đồng.

- Do ảnh hưởng bởi thời tiết nắng nóng, khô hạn, các hồ thủy điện lớn xuống dưới mực nước chết, mực nước không đủ để chạy máy phát điện, các tổ máy vận hành cầm chừng hoặc phải dừng đã tác động đến thu ngân sách nhà nước trên địa bàn. Một số doanh nghiệp năng lực tài chính giảm dẫn đến nợ đọng thuế; ý thức chấp hành của một số đơn vị, doanh nghiệp khó khăn về tài chính nên chưa thực hiện đầy đủ các kết luận kiểm toán.

Trên đây là Báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng năm 2023.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh uỷ;
- TT. HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện kiểm sát, TAND tỉnh;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, QLNS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quý Dương